

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
Năm học 2018 – 2019

Căn cứ công văn số 981/PGD&ĐT-THCS ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2018-2019;

Công văn 927/PGD&ĐT-THCS ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

Thực hiện kế hoạch năm học 2018 – 2019 của trường THCS Nguyễn Du. Bộ phận chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

a. Đội ngũ giáo viên:

- Tổng số: 25
- Chia theo trình độ:
 - + Đại học: 21
 - + Cao đẳng: 04
- Môn đào tạo:

+ Toán tin : 04	+ Hóa Sinh: 04
+ Toán lý: 02	+ Nhạc: 01
+ Lý-CN : 01	+ Ngoại ngữ: 03
+ Địa: 01	+ Thể dục: 01
+ Văn sử: 02	+ Mỹ thuật: 01
+ Văn địa: 01	+ Tin học: 01 (Hợp đồng)
+ Văn gdcd: 02	+ Sử: 01

- Đội ngũ giáo viên đồng đều về trình độ chuyên môn, ý thức nghề nghiệp cao, có ý thức tự học, tự rèn để nâng cao trình độ sư phạm, lý luận chính trị, không có giáo viên yếu, kém.

- Có 04 giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp tỉnh, 15 giáo viên giỏi cấp cơ sở, 05 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

- Một số giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy tốt, có khả năng vững vàng làm nòng cốt cho phong trào hoạt động của tổ (đ/c Giang, đ/c Hà, đ/c Chu Phương, đ/c Thuỷ ...)

- Một số giáo viên sử dụng giáo án điện tử thành thạo: đ/c Thuỷ, Hà, Phương ...

- Các đồng chí đều có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác chuyên môn, luôn tự nghiên cứu tìm tòi học hỏi chương trình giảng dạy để tìm ra phương

pháp giảng dạy tốt nhất. Giúp học sinh dễ hiểu bài và nắm chắc các kiến thức từ đó nâng cao chất lượng giờ dạy, hạn chế học sinh yếu kém.

- Đội ngũ trong trường đều có tinh thần thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tự giác trong soạn bài và giảng bài. Tích cực tham gia các chuyên đề do cụm, trường tổ chức.

- Giáo viên có ý thức đi sâu vào nghiên cứu các phương pháp giảng dạy mới, tự nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn về chuyên môn ở các môn học, tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy

b. Về học sinh:

- Tổng số: 12 lớp gồm 470 học sinh, trong đó:

Khối lớp	Số lượng	Số học sinh
6	3	132
7	3	133
8	3	105
9	3	101
Tổng số	12	471

- Các khối lớp được biên chế đảm bảo sự cân đối về số lượng, chất lượng; duy trì tốt nề nếp truy bài đầu giờ.

- Tỷ lệ chuyên cần cao.

c, Cơ sở vật chất

- Đồ dùng giảng dạy khá đầy đủ. Đặc biệt là đồ dùng các môn: Lí, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Công nghệ

- Đủ phòng học, đủ bàn, ghế của giáo viên và học sinh

- Phòng học được trang trí đẹp.

2. Khó khăn:

a, Đội ngũ:

- Giảng dạy của giáo viên không ổn định, vẫn còn hiện tượng dạy học chéo ban nên việc chuyên sâu về bộ môn của các khối lớp còn hạn chế.

b, Học sinh:

- Kết quả khảo sát đầu năm cho thấy: Có một bộ phận học sinh bị hổng kiến thức; tỉ lệ học sinh học được, học chăm chưa cao, mặt bằng kiến thức chưa đồng đều.

- Hiện tượng học sinh lười học, không học bài ở nhà còn tập trung ở các em hổng kiến thức.

- Nhận thức về đổi mới kiểm tra đánh giá HS của học sinh chưa đầy đủ (vì không thi tốt nghiệp mà chỉ xét) vì thế nhiều em tỏ ra lơ là, không chịu rèn luyện, nỗ lực phấn đấu.

c, Cơ sở vật chất:

- Một số thiết bị qua nhiều năm sử dụng đã hỏng không còn giá trị sử dụng.

- Một số đồ dùng chất lượng chưa tốt, độ chính xác chưa cao cho nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng sử dụng giảng dạy của giáo viên.

- Phòng để đồ dùng thiết bị dạy học còn nhỏ cho nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng và việc lấy hoặc trả thiết bị còn mất thời gian, hiệu quả sử dụng chưa cao.

- Số phòng học ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu học bồi dưỡng nâng cao, học nghề PT..

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHUNG:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019, trọng tâm chỉ đạo chuyên môn năm nay là:

1. Tích cực, chủ động thực hiện các nội dung chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương, nhà trường gắn với việc tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác, đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục của lãnh đạo nhà trường, trong đó nhà trường chủ động việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; tăng cường sự phối hợp giữa các trường trong cụm, trong thị xã, phát huy vai trò của đội ngũ cốt cán của cấp học để giải quyết các vấn đề mới trong quản lý giáo dục tại nhà trường thực hiện yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên của nhà trường và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học"; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đảm bảo hợp lý, hiệu quả, ổn định, bền vững.

6. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh THCS giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý. Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy và học, trong công quản lý một cách có hiệu quả. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về CNTT theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

C. CHỈ TIÊU – BIỆN PHÁP CỤ THỂ

I. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện: Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017), trong đó tập trung vào các nội dung cụ thể sau:

1.1. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học tại Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/09/2011 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Phòng GD&ĐT nhà trường tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng **tinh giản những nội dung dạy học** vượt quá mức độ cần đạt; rà soát điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật (nếu có) những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

Chỉ tiêu: 100% các môn học, các khối lớp được rà soát các nội dung dạy học.

Biện pháp: Ngay từ đầu năm học phân công các nhóm chuyên môn thực hiện việc rà soát các nội dung dạy học, phát hiện các nội dung trùng lặp, lạc hậu cần điều chỉnh sẽ thực hiện điều chỉnh trong năm học. Việc điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục trong Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ, nhóm chuyên môn nhà trường phê duyệt, báo cáo bằng văn bản về phòng GDĐT trước ngày 20/9/2018.

1.2. Tiếp tục thực hiện Công văn 2824/SGDĐT-GDTrH ngày 19/10/2017 của Sở GDĐT về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018, nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Kế hoạch giáo dục của từng môn phải được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt để thực hiện trong năm học và làm căn cứ kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của giáo viên.

Chỉ tiêu:

- 100% các môn học, các nhóm CM tiếp tục rà soát phân phối chương trình, điều chỉnh, cấu trúc lại nội dung chương trình vừa đảm bảo nội dung dạy học phù hợp với nhu cầu của học sinh, đồng thời vẫn đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, đảm bảo tính vừa sức, tính logic và mạch tư duy hợp lý. Năm học 2018-2019 tiếp tục thực hiện 97 chủ đề đã xây dựng ở tất cả các môn học, riêng bộ môn toán có sự điều chỉnh các chủ đề ở khối lớp 6,9 tăng số chủ đề là 107.

- Mỗi tổ CM xây dựng 4 chuyên đề đổi mới phương pháp (2 chuyên đề/học kỳ);

Biện pháp:

Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương

pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Kế hoạch giáo dục của từng môn phải được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt để thực hiện trong năm học và làm căn cứ kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của giáo viên.

- Cử giáo viên cốt cán tham gia tập huấn tại sở, phòng GD&ĐT về hướng dẫn cho GV nhà trường.

- Tiếp tục chủ động rà soát chương trình môn học để xây dựng các chủ đề dạy học STEM cho phù hợp với thực tiễn của nhà trường

- Xây dựng và triển khai thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2018-2019 đến từng thành viên của nhà trường.

1.3. Tích cực nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; trong việc thiết kế bài giảng theo chủ đề. Đối với các nhà trường, mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất một chuyên đề/năm học; trong các tiết dạy của chuyên đề phải có tiết dạy của môn Tiếng Anh. Việc thực hiện chuyên đề cần phải xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể và có hồ sơ thực hiện kèm theo. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học”. Tiếp tục thực hiện Công văn số 684/PGD&ĐT-THCS ngày 29/9/2015 của Phòng GD&ĐT về đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên từ năm học 2015-2016.

Chỉ tiêu:

- 100% tổ, nhóm chuyên môn tích cực nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Mỗi học kì, mỗi tổ chuyên môn xây dựng tối thiểu 2 chuyên đề dạy học nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, tổ chức dạy thử nghiệm để dự giờ, phân tích, rút kinh nghiệm và nộp kết quả qua diễn đàn trên mạng “Trường học kết nối”

- Các nhóm chuyên môn sinh hoạt ít nhất 1 tuần/ tháng trao đổi, thống nhất trao đổi, thảo luận xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học.

Biện pháp:

- Giao quyền cho các tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch giảng dạy, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp theo hướng giáo dục STEM phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Nhóm chuyên môn trao đổi, thống nhất xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học kế hoạch cần cụ thể về thời gian, hình thức, nội dung, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì cho từng bộ môn.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường góp phần đẩy mạnh phong trào dạy tốt, học tốt nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học.

2. Tổ chức học 2 buổi/ngày, dạy học tự chọn

2.1. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ; tăng cường tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh; tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống

cho học sinh. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

Chỉ tiêu:

Các lớp đều được học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng GD đại trà và mũi nhọn. Học lực: giữ vững chất lượng: Học lực giỏi: 55%; Khá 35%; TB: 10% không có học sinh xếp loại học lực yếu.

Chất lượng mũi nhọn: 40 học sinh đạt giải HSG cấp thị xã; 20 đạt HSG cấp tỉnh. Tỷ lệ HS đỗ THPT công lập đạt trên 80%.

Biện pháp:

*** Nhà trường:**

- Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; tổ chức các lớp phụ đạo;
- Xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ quản lý, các tổ chức Đội, Đoàn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong nhà trường về việc phối hợp theo dõi, quản lý tình hình học tập của học sinh; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thường xuyên theo dõi tình hình lớp, kịp thời có biện pháp giúp đỡ các em học tập tiến bộ;

- Tăng cường phân tích kết quả kiểm tra đầu năm, kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm học kỳ và cả năm nhằm rà soát, phát hiện các trường hợp học sinh có học lực yếu kém; phân tích mức độ yếu kém, nguyên nhân yếu kém để xác định trách nhiệm của nhà trường, cha mẹ học sinh, giáo viên trong việc tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo; giúp học sinh học tập tốt.

- Tiếp tục quan tâm giúp đỡ một cách cụ thể các đối tượng học sinh yếu, kém; có biện pháp tổ chức phụ đạo phù hợp, kịp thời, có hiệu quả cho học sinh yếu kém; coi đây là nhiệm vụ bắt buộc của giáo viên.

- Tăng cường biện pháp phối hợp với đoàn thể, địa phương để giúp đỡ, hỗ trợ học bổng, phương tiện đi lại, điều kiện học tập, miễn giảm các khoản đóng góp v.v...

- Tổ chức tốt việc ôn tập, kiểm tra trong hè nhằm vừa tổ chức ôn tập, rèn luyện kiến thức cho học sinh để các em có điều kiện hoàn thành chương trình học và có khả năng học tập tiếp, vừa tập trung phụ đạo, bồi dưỡng cho học sinh tiểu học chưa hoàn thành chương trình Tiểu học tiếp tục được kiểm tra, hoàn thành chương trình tiểu học;

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phụ đạo

- Thực hiện khen thưởng kịp thời đối với đơn vị, cá nhân thực hiện tốt, sáng tạo, đạt hiệu quả trong các đợt huy động học sinh đến trường, vận động học sinh yếu kém học tập tiến bộ; khen thưởng học sinh yếu đi học chuyên cần, kết quả học tập nâng lên trung bình, khá.

*** Đối với các tổ chuyên môn:**

- Phân công giáo viên có kinh nghiệm, giáo viên giỏi phụ đạo HS yếu, kém;

- Hàng tuần tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm; tổng hợp kết quả, tham mưu với Ban giám hiệu có những chỉ đạo kịp thời nâng cao hiệu quả công tác phụ đạo HS.

*** Đối với giáo viên bộ môn:**

- Qua kết quả kiểm tra chất lượng đầu năm, phân loại HS, soạn chương trình phụ đạo HS yếu, kém cho phù hợp với từng đối tượng HS;

- Tham gia công tác phụ đạo theo kế hoạch chung của nhà trường; giúp HS theo kịp chương trình, nắm vững kiến thức cơ bản.

*** Đối với giáo viên chủ nhiệm:**

- Tăng cường giám sát việc chuyên cần học tập của học sinh. GVCN thường xuyên theo dõi sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm để nắm tình hình học tập, hoạt động của lớp.

- Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong diện yếu kém, ít nhất mỗi tháng họp 1 lần để thông báo tình hình học tập, rèn luyện của từng học sinh và bàn biện pháp phối hợp theo dõi, giúp đỡ.

- Tổ chức các nhóm bạn giúp đỡ nhau trong học tập, rèn luyện. Phân công học sinh giỏi giúp đỡ những bạn học yếu, hoàn cảnh khó khăn, không chăm học...

- Động viên, hướng dẫn cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập của con em mình;

2.2. Tiếp tục thực hiện dạy học tự chọn theo công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT về việc thống nhất dạy học tự chọn cấp THCS từ năm học 2015-2016. Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học tự chọn, giáo viên thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục các môn tự chọn, lãnh đạo nhà trường phê duyệt kế hoạch giáo dục các môn tự chọn để thực hiện trong nhà trường. Các tiết dạy tự chọn phải được xếp trong thời khóa biểu và ghi trong sổ ghi đầu bài của lớp (không xếp riêng thời khóa biểu cho tiết dạy tự chọn).

Chỉ tiêu: 100% học sinh được học các chủ đề bám sát của các bộ môn Văn, Toán, tiếng Anh. (thời lượng: 2 tiết/tuần)

Biện pháp:

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội về Mục đích, ý nghĩa dạy học tự chọn.

- Định hướng cho học sinh lựa chọn môn học hoặc chủ đề tự chọn sao cho thiết thực nhằm củng cố, nâng cao kiến thức hoặc phục vụ hướng nghiệp, phân luồng sau THCS, THPT.

- Xây dựng kế hoạch, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tự chọn trong nhà trường.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho dạy học tự chọn và bố trí đội ngũ giáo viên dạy, quản lý lớp, lựa chọn và mời giáo viên thỉnh giảng (nếu cần) để bảo đảm triển khai đầy đủ kế hoạch. Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên dạy tự chọn.

- Tổ chức hội nghị chuyên đề, trao đổi chuyên môn và rút kinh nghiệm về quản lý dạy học tự chọn.

- Báo cáo các cấp quản lý về tình hình thực hiện dạy học tự chọn.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, phân tích, suy luận, sát với từng loại đối tượng học sinh. Giáo viên tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động để thu thập và xử lý thông tin, phát hiện các vấn đề đặt ra từ thực tiễn để giải quyết.

3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc dạy học ngoại ngữ để chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này trong chương trình giáo dục phổ thông mới là

môn học bắt buộc, góp phần tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện để hội nhập sâu với khu vực và quốc tế. Cụ thể:

3.1. Dạy học Tiếng Anh

- Tục triển khai Chương trình tiếng Anh 10 năm (nay không còn gọi là chương trình tiếng Anh thí điểm) về thực hiện nhiệm vụ năm học theo Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025, lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (gọi tắt theo Quyết định 1475/QĐ-BGDDT ngày 10/5/2016) đối với học sinh lớp 9 (Sở GDĐT ra đề kiểm tra và có hướng dẫn cụ thể sau). Giáo viên dạy chương trình tiếng Anh 10 năm được tính giờ dạy như mọi giáo viên trung học theo quy định hiện hành.

3.2. Yêu cầu đối với dạy học ngoại ngữ

+ Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc- Viết, phương pháp học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tựu tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

+ Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ ... Khuyến khích tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu Câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các hoạt động hình thức sân khấu hóa các bài hát, vở kịch, câu chuyện...

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia, lớp học thông minh.

Chỉ tiêu:

- 33,5% số học sinh được học chương trình tiếng Anh 10 năm ở cả 4 khối lớp.
- 85% số học sinh trong toàn trường đảm bảo 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc- Viết.
- Tổ chức 01 cuộc giao lưu, thi Olympic tiếng Anh, CLB tiếng Anh... các trường trong cụm nhằm phát huy khả năng giao tiếp, nghe, nói của học sinh.
- 100% giáo viên tiếng Anh sử dụng tiếng Anh trong lớp học.

- Tiếp tục thực hiện đề án dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh đối với 140 học sinh các khối lớp 6,7,8 có nguyện vọng theo học.

Biện pháp:

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ ... Tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu Câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các hoạt động hình thức sân khấu hóa các bài hát, vở kịch, câu chuyện....

+ Tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng trang thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết phục vụ triển khai các hoạt động dạy và học ngoại ngữ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ quốc gia, lớp học thông minh.

+ Tiếp tục thực hiện Đề án "Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài" theo Công văn số 5570/UBND-GD ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh

4. Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông, khuyến khích việc dạy nghề truyền thống của địa phương. Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học. Hoàn thành chương trình giáo dục nghề phổ thông cho học sinh lớp 8 theo quy định để tổ chức thi và cấp chứng nhận cho học sinh đủ điều kiện và có nhu cầu theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 9 được tham gia học hướng nghiệp và được tư vấn phân luồng khi tốt nghiệp THCS.

- 100% học sinh lớp 8 được tham gia đăng ký học nghề phổ thông theo nguyện vọng.

Biện pháp:

- Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông;

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông;

- Duy trì tốt hoạt động lao động trong nhà trường. Tổ chức cho học sinh thường xuyên tham gia lao động làm sạch đẹp cảnh quan môi trường trong khuôn

viên nhà trường và địa phương. Tham gia trồng bổ sung cây cảnh, cây bóng mát ở khu vực trường. Tổ chức Tết trồng cây có hiệu quả.

5. Tăng cường thực hiện tích hợp trong các môn học và các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ, của Sở và của Phòng GDĐT

Mục tiêu:

- Xây dựng và dạy học theo chủ đề/ chuyên đề là một nội dung quan trọng nhằm khuyến khích giáo viên chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn, đồng thời chủ động xây dựng tiến trình dạy học theo chuyên đề với các hoạt động tổ chức dạy học tích cực để phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông;

- Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của sở, phòng GD & ĐT về nội dung tích hợp

Biện pháp:

- Tiếp tục triển khai thực hiện kết quả Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh

- Tiếp tục tuyên truyền và Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục pháp luật; (Giáo dục phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó việc lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy cần đặt trọng tâm vào giáo dục đạo đức liêm chính;

-Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 329/SGDĐT-GDTrH ngày 28/2/2018 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai đối với giáo dục trung học từ năm 2018; Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên;

- Giáo dục địa phương: Nâng cao chất lượng giáo dục địa phương, Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học. Tích cực khai thác, cập nhật thông tin về thực tiễn địa phương các nội dung học tập gắn với thời sự quê hương, đất nước, số liệu chỉ dẫn tại Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh. Tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép nội dung giới thiệu về các điểm đến, giá trị đa dạng, đặc sắc của du lịch Quảng Ninh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tại các điểm du lịch trong tỉnh;

- Giáo dục an toàn giao thông; Giáo dục quốc phòng an ninh.

(Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể cho các nội dung)

6. Giáo dục thể chất- y tế học đường:

- Phối hợp với Trung Tâm Y Tế thực hiện khám sức khỏe cho học sinh ngay từ đầu năm học. Thông báo với phụ huynh tình hình sức khỏe của con em mình.

- Tổ chức các chuyên đề về phòng chống bệnh học đường và các bệnh dịch theo mùa.

- Đảm bảo dạy đủ chương trình thể dục chính khóa. Phối hợp với Trung tâm VH-TT Đông Triều tổ chức thực hiện dạy học các môn thể dục tự chọn cho học sinh.

- Ký kết giao ước trách nhiệm với công an phường để tăng cường sự phối hợp trong công tác an ninh, trật tự trường học. Phân công nhân sự cùng với các lực lượng địa phương cùng phối hợp trong tác đảm bảo an ninh, trật tự và kịp thời xử lý các tình huống gây mất an ninh, trật tự tại trường học.

- Đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ thông qua những biện pháp như xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy, trang bị các phương tiện phòng cháy chữa cháy; kỹ năng sơ cứu; kiểm tra hệ thống điện định kỳ.

- Tổ chức các chuyên đề truyền thông về giáo dục sức khỏe, về phòng chống tai nạn thương tích, về vệ sinh an toàn thực phẩm ... Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh toàn trường, thực hiện tốt việc phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn học sinh biết cách giữ gìn vệ sinh, chăm sóc sức khỏe bản thân.

7. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật:

- Năm học 2018- 2019 nhà trường có 02 học sinh khuyết tật đều thuộc diện thiếu năng trí tuệ trong đó có 02 hs lớp 6.

Các giải pháp:

- Rà soát đối tượng học sinh khuyết tật, phân bổ vào các lớp cho hợp lý

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lý học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho cán bộ quản lý và tổ chức tập huấn phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy các môn học (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ, Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc);

- Đăng kí và triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông theo công văn số 2161/SGDĐT-GDTrH ngày 18/9/2015 của Sở GDĐT Quảng Ninh).

- Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính.

- Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.

- Học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này.(có kế hoạch và hồ sơ riêng)

8. Hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo:

- Tăng cường kỷ cương nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục trong sạch vững mạnh, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

- Nâng cao tổ chức hoạt động giáo dục HĐNGLL; TNST. Coi trọng chất lượng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, rèn luyện kỹ năng cơ bản cần thiết, nâng cao năng lực tổ chức và điều khiển tập thể. Góp phần tiếp tục thực hiện nghiêm

túc các cuộc vận động: Cuộc vận động "Hai không", cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực",...

- Thông qua các hoạt động HĐNG; TNST, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, bổ ích, góp phần phát triển thái độ tích cực trong học tập và rèn luyện hằng ngày, có ý thức tham gia hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Giúp học sinh có tinh thần, thái độ học tập đúng đắn, ý thức tự giác chấp hành kỷ luật, rèn luyện những tình cảm, đạo đức tốt đẹp cho học sinh, có ý thức trách nhiệm đối với gia đình, nhà trường, xã hội

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trong nhà trường được tham gia các hoạt động ngoại khóa, HĐNGLL, hoạt động TNST.

- 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; Phòng chống bạo lực học đường, được tư vấn tâm sinh lý lứa tuổi.

- tổ chức 03 hoạt động TNST/ năm học đối với tất cả các khối lớp.

Biện pháp:

- Tổ chức đa dạng các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng trải nghiệm, sáng tạo nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống xã hội đồng thời giáo dục lý tưởng, phẩm chất, hình thành nhân cách và rèn luyện kỹ năng thích ứng cuộc sống cho các em. Các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, Đẩy mạnh giáo dục STEM theo công văn số 665/GDĐT-GDTrH ngày 3/7/2018 của phòng GDĐT.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công trách nhiệm cho cá nhân, tập thể trong tổ chức thực hiện, được sự đồng thuận của tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh, sau mỗi hoạt động có đánh giá hiệu quả và rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức các phong trào phù hợp với tâm lý và độ tuổi học sinh nhằm phát triển năng khiếu và giúp học sinh có bản lĩnh, có sức đề kháng với những ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội.

- Tổ chức các tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở từng bộ môn theo hướng dẫn chuyên môn của Phòng GDĐT

II. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác.

- Đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành,

dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên áp dụng thành thạo các phương pháp dạy học tích cực trong từng tiết dạy, môn học của mình:

Cụ thể:

- + Cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống
- + Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học
- + Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề
- + Vận dụng dạy học theo tình huống
- + Vận dụng dạy học định hướng hành động
- + Sử dụng các kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực và sáng tạo
- + Chú trọng các phương pháp dạy học đặc thù bộ môn
- + Bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho học sinh
- Tổ chức 02 chuyên đề/ cấp trường trong năm học với nội dung đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.
- 100% giáo viên phát huy tối đa thiết bị ĐDDH được trang cấp trong nhà trường.

Biện pháp:

- Chú trọng đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng dạy học theo chiều sâu. Tăng cường xây dựng các mô hình học tập gắn với thực tiễn; xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn hoạt động học tập cần tạo ra môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề nhằm khuyến khích người học tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Cải tiến các phương pháp dạy học truyền thống, kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học và hình thức dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng dạy học.

- Tăng cường sử dụng phương tiện dạy học và CNTT hợp lý hỗ trợ dạy học.

- Nhà trường, các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ với các nội dung đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Các nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, yêu cầu cụ thể theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học để đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh; tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ-kỹ thuật-toán

(STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Dạy học gắn với trải nghiệm sáng tạo, gắn với mục tiêu giáo dục cụ thể, khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của nhà trường và địa phương.

- Tăng cường khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM tại nhà trường, cụm trường.

2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

Mục tiêu:

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Biện pháp:

- Kết hợp khai thác không gian trường học kết nối trong việc giao việc và hướng dẫn học sinh ở nhà. Giáo viên chủ nhiệm theo dõi và hỗ trợ học sinh trong việc tham gia không gian sinh hoạt của lớp; phối hợp với giáo viên bộ môn để hỗ trợ học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Tổ chức các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn theo chỉ đạo của Phòng GDĐT.

- Xây dựng lịch thực hiện các chuyên đề bộ môn dưới sân trường vào thứ hai hàng tuần. Mỗi bộ môn thực hiện một chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về giáo dục đạo đức, chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống ...).

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học. Quan tâm đến các Di sản văn hóa trên địa bàn thị xã Đông Triều (các địa chỉ là căn cứ cách mạng của chiến khu Đông Triều, các di tích lịch sử, các di tích triều đại nhà Trần,...)

3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá:

Mục tiêu:

1. Tăng cường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

2. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành (bài kiểm tra thường xuyên, bài thực hành).

3. Ở từng bộ môn, giáo viên trao đổi, thảo luận xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học, kế hoạch cần cụ thể về thời gian, hình thức, nội dung, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì cho từng bộ môn. Nội dung, thời gian, hình thức, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì phải được thống nhất trong mỗi khối lớp, đảm bảo công bằng trong kiểm tra đánh giá, tránh tập trung nhiều bài kiểm tra viết thường xuyên các môn trong khoảng thời gian ngắn gây căng thẳng cho học sinh. Tổ trưởng chuyên môn tập hợp kế hoạch của các bộ môn trong tổ kiểm tra tính chính xác và đảm bảo các yêu cầu theo quy định. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch kiểm tra, đánh giá các môn học của các tổ, nhóm chuyên môn trong đơn vị. Kế hoạch này phải có trong hồ sơ chuyên môn của giáo viên, tổ nhóm chuyên môn, đơn vị; làm căn cứ để thực hiện và thanh kiểm tra tại đơn vị trong năm học.

4. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kì theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết (nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kĩ năng đã học); Thông hiểu (diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kĩ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kĩ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập); Vận dụng (kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học); Vận dụng cao (vận dụng được các kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn; đưa ra những phản hồi hợp lí trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống). Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

5. Đối với các bài kiểm tra định kì, kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành.

6. Với mỗi môn học, cần tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

6. Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối". Cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh các nhà trường phải tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học

kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát

Cụ thể các môn học:

1. Môn Ngữ văn

- Giáo viên có thể linh hoạt với tỉ lệ điểm phần trắc nghiệm khách quan chiếm tối đa 20% (đối với bài kiểm tra định kì) và 40% (đối với bài kiểm tra thường xuyên); Tỉ lệ điểm cho các đề kiểm tra tùy thuộc vào đối tượng kiểm tra và mục đích kiểm tra, ***tuyệt đối không để tỉ lệ điểm tự luận thấp hơn so với điểm trắc nghiệm.***

- Về cấu trúc cho bài kiểm tra định kì: Có thể tham khảo cấu trúc sau:

+ Văn học: đề gồm 2 phần (Phần 1. Đọc hiểu văn bản; Phần 2. Tập làm văn)

+ Tiếng Việt: đề gồm 2 phần (Phần 1. Trắc nghiệm; Phần 2. Tự luận)

+ Tập làm văn: đề gồm 2 phần (Phần 1. Trắc nghiệm hoặc đọc hiểu; Phần

2. Tập làm văn).

- Ngữ liệu trong đề kiểm tra có thể sử dụng trong hoặc ngoài chương trình nhưng cần đảm bảo phải có nguồn dẫn đầy đủ, chính xác, phù hợp và hiệu quả.

- Chú ý tính đặc trưng của từng phân môn và tích hợp giữa các phân môn môn khi xây dựng câu hỏi trong đề kiểm tra.

- Hướng dẫn chấm trong bài kiểm tra tự luận cần quan tâm phương diện: hình thức (trình bày sạch đẹp, viết đúng chính tả, ngữ pháp: 1/10 điểm) và nội dung (xác định đúng vấn đề, đủ ý cần đạt, cách diễn đạt gãy gọn, trong sáng, uyển chuyển, sáng tạo...: 9/10 điểm); cụ thể với các mức độ: rất đạt, đạt và chưa đạt.

2. Môn ngoại ngữ

- Đối với môn Tiếng Anh, thực hiện theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc triển khai đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn tiếng Anh cấp Trung học từ năm học 2014-2015; Công văn số 2633/SGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2014 của Sở GDĐT về việc kết luận lớp tập huấn cốt cán đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn tiếng Anh cấp THPT từ năm học 2014-2015. Bài kiểm tra cuối kỳ, cuối năm cần vận dụng định dạng đề thi của cấp học đã ban hành theo hướng dẫn tại Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Đối với đánh giá thường xuyên và định kỳ trên lớp, giáo viên xây dựng bài kiểm tra theo định hướng của định dạng đề thi. Bài kiểm tra định kỳ từ 1 tiết (hoặc 45 phút) trở lên phải có ít nhất 3 kỹ năng gồm nghe, đọc và viết. Bài kiểm tra thường xuyên (tối đa 15 phút) được xây dựng dựa trên định hướng của bài kiểm tra định kỳ căn cứ vào yêu cầu và điều kiện thực tế

3. Các môn còn lại

Tỉ lệ điểm phần trắc nghiệm khách quan đối với lớp 6 chiếm khoảng 20% - 40% ; đối với lớp 7 chiếm khoảng 30% - 50% ; đối với các lớp 8, 9 THCS chiếm khoảng 40% - 60%.

Chỉ tiêu:

- 100% các môn học thực hiện đúng quy chế về chế độ điểm và đánh giá, xếp loại học sinh chính xác, khách quan kết quả học tập theo đúng thông tư 58/TT-BGD

- 100% các cuộc kiểm tra (kiểm tra thường xuyên, định kỳ) đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận. Kết hợp hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra

Biện pháp:

- Nhà trường tăng cường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Ở từng bộ môn, giáo viên trao đổi, thảo luận xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá để thực hiện trong năm học, kế hoạch cần cụ thể về thời gian, hình thức, nội dung, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì cho từng bộ môn. Nội dung, thời gian, hình thức, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì phải được thống nhất trong mỗi khối lớp, đảm bảo công bằng trong kiểm tra đánh giá, tránh tập trung nhiều bài kiểm tra viết thường xuyên các môn trong khoảng thời gian ngắn gây căng thẳng cho học sinh. Tổ trưởng chuyên môn tập hợp kế hoạch của các bộ môn trong tổ kiểm tra tính chính xác và đảm bảo các yêu cầu theo quy định. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch kiểm tra, đánh giá các môn học của các tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Kết hợp hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra theo đúng hướng dẫn tại công văn 927/PGD&ĐT thị xã Đông Triều

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG:

Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ xung
8/2018	Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở, Phòng GD&ĐT.	BGH	- Tất cả CBGV	Tuần 1-4	
	Rà soát CSVC, TBDH chuẩn bị năm học mới	BGH,tổ CM	GV	Tuần 1	
	Tiếp tục kiểm tra giám sát chương trình dạy bơi cho HS trong hè	BGH	GV	Tuần 1	
	Bồi dưỡng chuyên môn một số phương pháp- KTDH dạy học tích cực BD kỹ năng sử dụng các phần mềm của phòng học thông minh (dự án) - Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng CM về đổi mới kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng PP dạy lòng ghép ANQP trong một số bộ môn... - Bồi dưỡng công tác Quản lý của HT. - Tập huấn GDMT	BGH-GV cốt cán của nhà trường BGH	Tất cả CBGV GV các bộ môn HT GV được triệu tập	Tuần 1 Tuần 2-3 Tuần 4	
	- Biên chế lớp; Phân công giảng dạy chuẩn bị các điều kiện thiết yếu tổ chức cho học sinh THCS tựu trường ngày 15/8 - Bắt đầu học chính thức 20/8	BGH BGH	- Tất cả CBGV+ HS - Tất cả CBGV+ HS	Tuần 2 Tuần 3	
	Rà soát PPCT, xây dựng các chủ đề dạy học và điều chỉnh PPCT - Kiểm tra nền nếp đầu năm học	TTCM, GV	- GV, GVCN, TPT	Tuần 4	
	Xây dựng, triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo				

	dục Trung học năm học 2018-2019, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn KH sử dụng DDH, PHTM, KH dạy học tự chọn, nội dung GD địa phương..., KH dạy tin học ngoài giờ chính khoá, KH tiếp tục đề án tăng cường kỹ năng giao tiếp tiếng Anh do người nước ngoài giảng dạy.; KH kiểm tra nội bộ...	BGH	GV toàn trường	Tuần 1-3	
	Thành lập đội tuyển và tổ chức ôn luyện HSG	CM	- GV+ hs Đ.tuyển	Tuần 1	
	Phát động cuộc thi KHKT cấp trường	BGH	- ĐTN, GV,HS	Tuần 2	
	Đăng ký danh hiệu thi đua; kiện toàn các tổ chức đoàn thể trong trường học. Tổ chức chương trình trung thu cho học sinh ; Kiểm tra hồ sơ chuyên môn CBGV + Tổ.	- BGH CĐ GV Chuyên môn.	GV GV-HS	Tuần 3 Tuần 3 Tuần 3-4	
	Hoàn thiện hồ sơ phổ cập	CM	GV	Tuần 4	
10/ 2018	Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” chào mừng kỷ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Ngành giáo dục (15/10), chào mừng Ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ VN (20/10) Chuyên đề “ Hội vui học tập” Tổ chức Hội thi GVG cấp trường Kiểm tra hồ sơ CM + Dự giờ	-BGH + Đoàn đội+CM CM, TTCM BGH+ CM+GV	GV- HS GV GV	Tuần 1 Tuần 2 Tuần 2-3 Tuần 2-3	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn “Trường học kết nối”.	- CM + GV	GV- phụ trách CNTT	Tuần 4	
	Kiểm tra công tác ôn luyện học sinh giỏi các đội tuyển,	- CM	CBGV dạy ĐT -	Tuần 2	

12/
2018
.

bồi dưỡng học sinh yếu kém.		HS		
Hoàn thiện hồ sơ PCGD, hoàn thành nhập trực tuyến PCGD năm 20178, duyệt kết quả với Phòng GD&ĐT. Tổ chức tọa đàm Ngày phụ nữ VN (20/10) Tổ chức các hoạt động NGLL theo chủ đề Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường, chọn sản phẩm dự thi cấp thị xã	- CM - CĐ - ĐTN + GVCN - ĐTN - Đoàn TN CM	GV được phân công GV-HS	Tuần 2-4 Tuần 4	
Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; Chuyên đề “ Chúng em hát mừng thầy cô” Tiếp tục thực hiện các chuyên đề dạy học, tăng cường trao đổi kinh nghiệm giảng dạy thông qua các tiết dạy thực nghiệm. Sinh hoạt nhóm chuyên môn với nội dung nghiên cứu bài học	- BGH + ĐTN+C Đ CM Tổ CM	GV-HS GV Tất cả CBGV	Tuần 1 Tuần 1-4 Tuần 2-3	
Kiểm tra hồ sơ + Dự giờ GV	- BGH + Tổ trưởng	GV	Tuần 2	
Kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN (20/11) Tổ chức HĐ TNST “ Chúng em phòng tránh tệ nạn xã hội” Triển khai tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập QĐND và ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12.	CM BGH-CĐ - Đoàn đội	GV được phân công Toàn trường. GV- HS	Tuần 1 Tuần 3 Tuần 1	

01 /2019	Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2018-2019 Kiểm tra chuyên môn dạy và học của CBGV Kiểm tra việc chuẩn bị hồ sơ, điều kiện thiết yếu của GV dự thi GVG cấp tỉnh năm học 2018-2019. Hoàn thiện chương trình GD; chuẩn bị các điều kiện kiểm tra học kỳ I đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; hoàn thành nhiệm vụ học kỳ I.	BGH - BGH, tổ CM BGH, TTCM CM BGH	Học sinh các đội tuyển GV đủ ĐK dự thi - Toàn trường	Tuần 1 Tuần 1-2 Tuần 3 Tuần 3	
	Tổ chức kiểm tra học kỳ I theo lịch của PGD	- CM		Tuần 4	
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ HKI trong các lĩnh vực về PGD Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy học kỳ I và công tác đánh giá xếp loại học sinh. Tổ chức Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2018- 2019;	- BGH+ Các bộ phận CM CM. BGH	- BGH+ Các bộ phận CM Tổ CM, GVCN GV, HS	Tuần 4 Tuần 2	
	Thực hiện công tác an ninh trường học. Công khai chất lượng GD học kỳ 1 đến toàn bộ CBGV + HS.	BGH + ĐTN BGH	GV-HS	Tuần 1 Tuần 1	
	Thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 07/01/2019). Phát động phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm lần thứ 89 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/02/1930 - 3/02/2019).	CM BGH-Đội TN CM	GV-HS - Toàn trường GV	Tuần 1-4 Tuần 2	
	Tiếp tục triển khai triển khai chuyên đề theo kế hoạch				

	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn “Trường học kết nối”. Kiểm tra công tác chuyên môn dạy và học., UDCNTT, sử dụng tính năng của phòng học thông minh Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các nhiệm vụ trọng tâm của chuyên môn trong học kỳ II, Đăng ký hội giảng mùa xuân.	CM - BGH CM	- Các tổ chuyên môn GV Tất cả GV	Tuần 3 Tuần 3 Tuần 4	
3/ 2019	Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ trong tháng 3. Tham gia tổ chức chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3 Kiểm tra thực hiện quy chế CM Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học	- Đoàn Thanh niên - Ban nữ công. - BGH + Tổ CM	GV- HS GV	Tuần 1 Tuần 1-2	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn “Trường học kết nối”. Kiểm tra đưa tư liệu lên trang thư viện điện tử của ngành	- CM	Tổ CM, GV	Tuần 3	
4/ 2019	Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, văn hóa, văn nghệ, thể thao tham gia chào mừng kỷ niệm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế lao động 1/5. Chỉ đạo rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - kiểm tra, rà soát các đối	- BGH + Đoàn-Đội+ CĐ BGH, tổ CM	GV-HS GV-HS	Tuần 1 Tuần 1-4	

	tượng học sinh yếu kém đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập. - Tổ chức “Ngày hội đọc sách” cấp trường - hướng dẫn học sinh ôn tập kiểm tra học kỳ II.				
	Kiểm tra công tác chuyên môn dạy và học của GV.	- BGH	GV	Tuần 1	
	Phổ biến kế hoạch ôn thi vào lớp 10 năm học 2019-2020 cho HS lớp 9	- BGH + CBGV	GV-HS lớp 9	Tuần 3-4	
5/ 2019	Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng các ngày lễ trong tháng 5.	- BGH + Đoàn-Đội	GV-HS	Tuần 1	
	Tổ chức thi học kỳ II; hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh học kỳ 2 và cả năm học 2018-2019. BC kết quả về PGD.	- CM	GV-HS	Tuần 1-3	
	Tổ chức tổng kết năm học 2018- 2019 trước ngày 25/5/2018.	- Toàn trường	GV-HS	Tuần 4	
	Tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho học sinh lớp 9.	BGH	GV Toán, Ngữ văn, môn thứ 3; HS lớp 9	Tuần 2	
	Kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2018-2019.	BGH	- Hội đồng XTN	Tuần 3	

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Vương Quốc Đảm

Trần Thị Ánh Tuyết